

Số: /KH-UBND

Kiên Giang, ngày tháng năm 2024

KẾ HOẠCH

Thực hiện Quyết định số 182/QĐ-TTg ngày 20/02/2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Hội Nông dân Việt Nam tham gia phát triển kinh tế tập thể trong nông nghiệp đến năm 2030” trên địa bàn tỉnh Kiên Giang

Thực hiện Quyết định số 182/QĐ-TTg ngày 20/02/2024 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án “Hội Nông dân Việt Nam tham gia phát triển kinh tế tập thể trong nông nghiệp đến năm 2030” (sau đây gọi tắt là *Quyết định 182/QĐ-TTg*); Kế hoạch số 16-KH/HNDTW ngày 08/3/2024 của Hội Nông dân Trung ương về thực Quyết định số 182/QĐ-TTg. UBND tỉnh Kiên Giang xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện, với các nội dung chủ yếu như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Phát huy, nâng cao vai trò Hội Nông dân các cấp tham gia phát triển kinh tế tập thể (gọi tắt KTTT) trong nông nghiệp; đẩy mạnh thông tin, tuyên truyền; thu hút, vận động, hướng dẫn, hỗ trợ hội viên, nông dân tích cực tham gia phát triển KTTT trong nông nghiệp.

2. Phát huy sức mạnh nội lực của nông dân trong xây dựng, phát triển KTTT trong nông nghiệp phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội của tỉnh; khơi dậy ý chí tự lực, tự cường, tinh thần hợp tác, liên kết trong sản xuất, kinh doanh nông nghiệp của hội viên, nông dân.

3. Phát triển tổ hợp tác (THT), hợp tác xã (HTX) nông nghiệp do Hội Nông dân vận động, hướng dẫn, hỗ trợ thành lập, kết hợp lồng ghép với các chương trình mục tiêu quốc gia, các chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội tỉnh gắn với xây dựng chi, tổ Hội Nông dân nghề nghiệp; góp phần tạo việc làm, nâng cao thu nhập và chất lượng cuộc sống cho hội viên, nông dân, đẩy mạnh các phong trào nông dân phù hợp với Điều lệ của Hội Nông dân và quy định của pháp luật.

4. Trong quá trình tổ chức thực hiện, cần tiến hành quyết liệt, toàn diện đồng bộ, thường xuyên; kết hợp chặt chẽ, hài hòa các nhiệm vụ, giải pháp để triển khai có trọng tâm, trọng điểm với lộ trình phù hợp.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Nâng cao vai trò, hiệu quả tham gia phát triển KTTT trong nông nghiệp của Hội Nông dân; khơi dậy tinh thần hợp tác, khởi nghiệp, sáng tạo của hội viên, nông dân; thu hút ngày càng nhiều hội viên, nông dân, cá nhân và tổ chức tham

gia phát triển KTTT trong nông nghiệp; góp phần nâng cao thu nhập và chất lượng cuộc sống của thành viên, hộ gia đình, thực hiện vai trò và trách nhiệm xã hội, phát triển bền vững.

Tiếp tục đổi mới, phát triển, nâng cao hiệu quả hoạt động của kinh tế tập thể, hợp tác xã; chú trọng xây dựng các mô hình hợp tác xã hoạt động hiệu quả gắn với chuỗi giá trị sản phẩm chủ lực, có sức lan tỏa ở địa phương như: Lúa gạo, cây ăn trái, chăn nuôi và thủy sản.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Đến năm 2025

- Khảo sát và chọn 15 hợp tác xã (HTX) trong lĩnh vực nông nghiệp tại 15 huyện, thành phố làm điểm chỉ đạo của Hội Nông dân tỉnh.

- Tuyên truyền, vận động và tư vấn, hỗ trợ thành lập mới 20 hợp tác xã, 45 tổ hợp tác trong nông nghiệp; củng cố, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động cho ít nhất 30 HTX nông nghiệp do các cấp Hội Nông dân vận động, hướng dẫn, hỗ trợ thành lập; thu hút khoảng 5.000 hội viên, nông dân tham gia.

- Thu hút thêm 5% số hộ hội viên nông dân tham gia các tổ chức KTTT trong nông nghiệp (tương đương 9.348 hội viên, năm 2023 có 186.960 hội viên).

- Hỗ trợ ít nhất 5% số chi Hội Nông dân nghề nghiệp, tổ Hội Nông dân nghề nghiệp phát triển thành HTX, THT nông nghiệp.

- Có ít nhất 30% số HTX nông nghiệp do Hội Nông dân hỗ trợ thành lập tham gia liên kết sản xuất, kinh doanh với doanh nghiệp và tổ chức kinh tế khác; 25% số HTX nông nghiệp được hỗ trợ tiếp cận các nguồn vốn tín dụng.

- Có 100% cán bộ Hội Nông dân các cấp làm công tác hỗ trợ phát triển KTTT được bồi dưỡng, tập huấn nâng cao kiến thức và kỹ năng tuyên truyền, vận động, tư vấn, hỗ trợ nông dân phát triển KTTT; ít nhất 70% số cán bộ chủ chốt HTX nông nghiệp do Hội Nông dân hỗ trợ thành lập được tham gia đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn nâng cao trình độ quản lý, chuyên môn, nghiệp vụ.

b) Đến năm 2030

- Tư vấn, hỗ trợ thành lập mới ít nhất 60 HTX, 70 THT trong nông nghiệp; củng cố, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động cho 100 HTX nông nghiệp do các cấp Hội Nông dân vận động, hướng dẫn, hỗ trợ thành lập.

- Thu hút thêm 5% số hộ hội viên nông dân tham gia các tổ chức KTTT trong nông nghiệp.

- Hỗ trợ ít nhất 10% số chi Hội Nông dân nghề nghiệp, tổ Hội Nông dân nghề nghiệp phát triển thành HTX, THT nông nghiệp.

- Có ít nhất 45% số HTX nông nghiệp do Hội Nông dân hỗ trợ thành lập tham gia liên kết sản xuất, kinh doanh với doanh nghiệp và tổ chức kinh tế khác; 30% số HTX nông nghiệp được hỗ trợ tiếp cận các nguồn vốn tín dụng.

- 100% cán bộ Hội Nông dân các cấp làm công tác hỗ trợ phát triển KTTT

được bồi dưỡng, tập huấn nâng cao kiến thức và kỹ năng tuyên truyền, vận động, tư vấn, hỗ trợ nông dân phát triển KTTT; ít nhất 90% số cán bộ chủ chốt HTX nông nghiệp do Hội Nông dân hỗ trợ thành lập được tham gia đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn nâng cao trình độ quản lý, chuyên môn, nghiệp vụ.

III. PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG, THỜI GIAN THỰC HIỆN

1. Phạm vi thực hiện: Trên địa bàn 15 huyện, thành phố.

2. Đối tượng:

- THT, HTX trong nông nghiệp do Hội Nông dân vận động, hướng dẫn, hỗ trợ thành lập; người quản lý, điều hành và các thành viên, hội viên nông dân tham gia THT, HTX trong nông nghiệp.

- Hội viên, nông dân có nhu cầu tham gia phát triển KTTT trong nông nghiệp.

- Các chi Hội Nông dân nghề nghiệp, tổ Hội Nông dân nghề nghiệp.

- Cán bộ Hội Nông dân các cấp, các tổ chức và cá nhân có liên quan.

3. Thời gian thực hiện

- Giai đoạn 1: Đến năm 2025.

- Giai đoạn 2: Từ năm 2026 đến năm 2030.

IV. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Thông tin, tuyên truyền, tập huấn, bồi dưỡng nâng cao nhận thức, vận động, thu hút hội viên, nông dân tích cực tham gia phát triển KTTT trong nông nghiệp

- Đẩy mạnh tuyên truyền chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về KTTT trong nông nghiệp; tổ chức các lớp tập huấn, hội nghị, diễn đàn chia sẻ thông tin, kinh nghiệm, nâng cao nhận thức cho hội viên, nông dân về hợp tác, liên kết trong sản xuất, chế biến, tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp theo chuỗi giá trị; thay đổi tư duy sản xuất phát triển kinh tế nông nghiệp; vận động hội viên, nông dân tích cực tham gia phát triển KTTT trong nông nghiệp thông qua sinh hoạt chi hội, tổ hội, câu lạc bộ của nông dân.

- Đổi mới nội dung, đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền; phát huy vai trò các cơ quan truyền thông của Hội Nông dân trong tuyên truyền về KTTT trong nông nghiệp; chú trọng tuyên truyền, giới thiệu, phổ biến các mô hình KTTT trong nông nghiệp hoạt động hiệu quả, các tấm gương, điển hình tiên tiến về hợp tác, liên kết trong sản xuất nông nghiệp.

- Xây dựng, duy trì các chuyên trang, chuyên mục về kết quả, hoạt động của tổ chức KTTT trong nông nghiệp do Hội Nông dân vận động, hướng dẫn, hỗ trợ thành lập trên các phương tiện truyền thông của Hội.

- Tập trung tuyên truyền, vận động hội viên, nông dân tham gia THT, HTX; tổ chức sản xuất quy mô lớn, ứng dụng công nghệ cao, hình thành các vùng nguyên liệu lớn phục vụ chế biến và xuất khẩu.

- Phát động phong trào thi đua “Cán bộ, hội viên nông dân tích cực tham gia phát triển KTTT trong nông nghiệp”; tổ chức tôn vinh, khen thưởng, tổng kết, nhân rộng các mô hình KTTT trong nông nghiệp điển hình do Hội Nông dân vận động, hướng dẫn, hỗ trợ thành lập; biểu dương các tập thể, cá nhân tiêu biểu, có thành tích xuất sắc trong phát triển KTTT trong nông nghiệp.

2. củng cố, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của THT, HTX nông nghiệp do Hội Nông dân vận động, hướng dẫn, hỗ trợ thành lập

- rà soát kết quả hoạt động, đề xuất các giải pháp cụ thể hỗ trợ, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của THT, HTX nông nghiệp; phối hợp với các cơ quan chức năng sắp xếp, tái cơ cấu, tổ chức lại THT, HTX nông nghiệp hoạt động không hiệu quả, ngừng hoạt động.

- Tư vấn hoàn thiện, sửa đổi điều lệ; hướng dẫn thủ tục sắp xếp, củng cố lại tổ chức, hoạt động, xây dựng phương án sản xuất, kinh doanh.

- Hỗ trợ đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng nâng cao chất lượng nguồn nhân lực của THT, HTX nông nghiệp và thành viên.

- Hỗ trợ nâng cao số lượng và chất lượng các dịch vụ đối với THT, HTX nông nghiệp, đáp ứng tiêu chuẩn, chất lượng sản phẩm gắn với chuỗi giá trị sản phẩm chủ lực địa phương, phục vụ thị trường trong nước và xuất khẩu.

- Hướng dẫn, hỗ trợ THT, HTX nông nghiệp đẩy mạnh chuyển đổi số trong sản xuất, kinh doanh, phân phối và tiêu thụ sản phẩm.

3. Tư vấn, hướng dẫn, hỗ trợ hội viên, nông dân thành lập, phát triển các THT, HTX nông nghiệp, mở rộng đối tượng tham gia

- Khuyến khích, vận động, hướng dẫn các hộ nông dân sản xuất kinh doanh giỏi, nông dân xuất sắc làm nòng cốt, hạt nhân thành lập THT, HTX nông nghiệp.

- Phát triển chi Hội Nông dân nghề nghiệp, tổ Hội Nông dân nghề nghiệp thành THT, HTX; đẩy mạnh thành lập chi Hội Nông dân, tổ Hội Nông dân trong HTX nông nghiệp.

- Hỗ trợ THT, HTX nông nghiệp tham gia liên kết sản xuất kinh doanh, thành lập doanh nghiệp trong HTX, góp vốn vào doanh nghiệp theo quy định của pháp luật nhằm phát triển sản xuất; hình thành mạng lưới THT, HTX nông nghiệp điển hình do Hội Nông dân hỗ trợ. Hỗ trợ vốn, tín dụng đối với các chi Hội Nông dân nghề nghiệp, tổ Hội Nông dân nghề nghiệp, THT và HTX nông nghiệp.

- Phát triển và nhân rộng các mô hình THT, HTX nông nghiệp hoạt động hiệu quả gắn với liên kết sản xuất theo chuỗi giá trị, ứng dụng công nghệ cao, chuyển đổi số, phát triển nông nghiệp xanh, hữu cơ, tuần hoàn, thích ứng với biến đổi khí hậu.

- Đẩy mạnh hoạt động chuyển giao khoa học, kỹ thuật, khuyến khích, hỗ trợ hợp tác xã ứng dụng công nghệ cao vào hoạt động sản xuất; triển khai các đề án, dự án chuyển đổi sản xuất, áp dụng tiêu chuẩn sạch, xây dựng thương hiệu, Chương trình mỗi xã một sản phẩm,... Tăng cường tổ chức các hoạt động kết nối

giữa các hợp tác xã và giữa hợp tác xã với doanh nghiệp nhằm mở rộng liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm theo chuỗi giá trị phát triển bền vững.

4. Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực của THT, HTX nông nghiệp do Hội Nông dân hỗ trợ

- Tổ chức, phối hợp với các sở, ban, ngành có quan liên quan trong đào tạo, bồi dưỡng, đào tạo nghề nhằm nâng cao chất lượng nguồn nhân lực của THT, HTX nông nghiệp; chú trọng đào tạo, bồi dưỡng các nông dân sản xuất kinh doanh giỏi, nông dân xuất sắc trở thành giám đốc HTX nông nghiệp.

- Tăng cường kỹ năng, nghiệp vụ trong chuyển đổi số đối với THT, HTX nông nghiệp.

- Chuyên giao khoa học, công nghệ cho hội viên, nông dân là thành viên THT, HTX nông nghiệp, chi Hội Nông dân nghề nghiệp, tổ Hội Nông dân nghề nghiệp.

- Tổ chức học tập, trao đổi kinh nghiệm trong và ngoài tỉnh cho THT, HTX nông nghiệp, chi Hội Nông dân nghề nghiệp, tổ Hội Nông dân nghề nghiệp theo quy định của pháp luật.

5. Nâng cao chất lượng công tác chỉ đạo, điều hành và tham gia hỗ trợ phát triển KTTT, HTX của Hội Nông dân các cấp

- Đẩy mạnh tuyên truyền quán triệt nâng cao nhận thức cho cán bộ, đảng viên và nhân dân đặc biệt là người dân về bản chất, vị trí, vai trò của hợp tác xã nông nghiệp.

- Tổ chức các đoàn khảo sát, học tập, bồi dưỡng ngắn hạn trong và ngoài tỉnh cho cán bộ lãnh đạo Hội Nông dân các cấp về KTTT, HTX nâng cao chất lượng công tác chỉ đạo, điều hành của Hội Nông dân các cấp.

- Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng cho đội ngũ cán bộ Hội các cấp làm công tác hỗ trợ phát triển KTTT các kiến thức, kỹ năng về tuyên truyền, vận động, tư vấn, hỗ trợ nông dân phát triển KTTT, quy định pháp luật về KTTT, HTX.

- Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng, đào tạo nghề nhằm nâng cao chất lượng nguồn nhân lực của tổ hợp tác, hợp tác xã nông nghiệp.

- Phát huy vai trò và nâng cao hiệu quả hoạt động của Trung tâm Hỗ trợ nông dân và Giáo dục nghề nghiệp thuộc Hội Nông dân tỉnh trong đào tạo, bồi dưỡng cán bộ Hội, chuyển giao các mô hình hợp tác, liên kết sản xuất, kinh doanh cho THT, HTX và đào tạo, bồi dưỡng nghề cho hội viên, nông dân là thành viên HTX nông nghiệp.

- Đánh giá chất lượng dịch vụ, vật tư đầu vào trong sản xuất nông nghiệp thông qua các chỉ số đánh giá. Xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu theo dõi, giám sát, đánh giá về THT, HTX do Hội Nông dân hỗ trợ.

- Tham gia hoạt động giám sát, phản biện xã hội, phối hợp kiểm tra việc thực hiện các hoạt động của Kế hoạch.

6. Tăng cường hợp tác về phát triển KTTT, HTX

- Phát huy vai trò là thành viên của các tổ chức nông dân trong tham gia các diễn đàn trong và ngoài nước xúc tiến thương mại, quảng bá, kết nối, hỗ trợ xuất khẩu sản phẩm nông nghiệp của các HTX; đào tạo, chuyển giao khoa học kỹ thuật, công nghệ mới, tiên tiến, nâng cao trình độ cho các thành viên; vận động, thu hút đa dạng các nguồn lực từ các tổ chức quốc tế hỗ trợ phát triển KTTT trong nông nghiệp.

- Tổ chức cho cán bộ tham quan, học tập, giao lưu trao đổi kinh nghiệm phát triển hệ thống KTTT, HTX với các tổ chức HTX trong nước; chủ động nghiên cứu mô hình hợp tác tiên tiến của các nước để định hướng phát triển, hỗ trợ các HTX nông nghiệp phù hợp với tình hình thực tế của tỉnh.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Vốn ngân sách tỉnh: Bố trí lồng ghép vào dự toán ngân sách chi thường xuyên hằng năm cho các Sở, ban ngành, Hội Nông dân triển khai thực hiện Nghị quyết số 337/2020/NQ-HĐND ngày 22/7/2020 của HĐND tỉnh Kiên Giang về quy định chính sách Hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2020-2025 và lồng ghép từ các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025, các chương trình và dự án khác có liên quan.

2. Vốn ngân sách cấp huyện theo phân cấp.

3. Vốn tín dụng (vốn tín dụng chính sách từ Ngân hàng Chính sách xã hội, vốn tín dụng từ Ngân hàng hợp tác xã và các tổ chức tín dụng, Quỹ Hỗ trợ nông dân, Quỹ Hỗ trợ phát triển hợp tác xã).

4. Vốn của các doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ gia đình tự huy động.

5. Vốn huy động hợp pháp khác.

- Tổng kinh phí dự kiến thực hiện Kế hoạch là 18.250.000.000 đồng; trong đó:

+ Năm 2024: 1.250.000.000 đồng.

+ Năm 2025: 1.750.000.000 đồng.

Giai đoạn 2026-2030, Dự toán kinh phí hỗ trợ HTX sẽ áp dụng theo quy định hiện hành.

+ Năm 2026: 2.650.000.000 đồng.

+ Năm 2027: 3.150.000.000 đồng.

+ Năm 2028: 3.150.000.000 đồng.

+ Năm 2029: 3.150.000.000 đồng.

+ Năm 2030: 3.150.000.000 đồng.

(Dự toán kinh phí theo Phụ lục đính kèm)

VI. NHIỆM VỤ CỤ THỂ

1. Hội Nông dân tỉnh

- Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố triển khai thực hiện Kế hoạch theo từng giai đoạn và hàng năm; giám sát, đánh giá, sơ kết, tổng kết các hoạt động Kế hoạch.

- Chỉ đạo, hướng dẫn Hội Nông dân các huyện, thành phố xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Kế hoạch; giám sát việc thực hiện phù hợp với đặc thù của từng địa phương.

- Lập dự toán kinh phí thực hiện Kế hoạch hàng năm gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính và các Sở, ngành có liên quan để bố trí nguồn vốn ngân sách thực hiện Kế hoạch theo quy định.

- Tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch; đề xuất bổ sung, điều chỉnh nội dung của Kế hoạch bảo đảm phù hợp với thực tế trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

- Tham mưu, đề xuất khen thưởng các tập thể, cá nhân tiêu biểu, có thành tích xuất sắc trong triển khai thực hiện Kế hoạch; tổ chức tôn vinh các tổ chức KTTT trong nông nghiệp tiêu biểu gắn với các chuỗi sự kiện do Hội Nông dân tổ chức.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư

- Hàng năm, phối hợp với Hội Nông dân tỉnh và các Sở, ban ngành, địa phương đề xuất, lồng ghép đưa nội dung tại Kế hoạch này vào Kế hoạch hỗ trợ, phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã trên địa bàn tỉnh; đồng thời chủ trì, phối hợp các Sở, ban ngành tham mưu Ban Chỉ đạo phát triển kinh tế tập thể tỉnh giải quyết các vấn đề có liên quan đến cơ chế, chính sách có tính chất liên ngành.

- Tham gia phối hợp với các Sở, ban ngành, địa phương đề xuất việc tiếp nhận, tham gia triển khai các chương trình, dự án của các tổ chức trong nước và quốc tế nhằm thúc đẩy phát triển hợp tác xã do nông dân tham gia quản lý, điều hành, tạo nhiều việc làm cho người lao động.

- Phối hợp cung cấp thông tin và tài liệu có liên quan cho Hội Nông dân tỉnh tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng, cập nhật kiến thức về kinh tế tập thể cho cán bộ các cấp Hội nông dân trực tiếp làm nhiệm vụ quản lý nhà nước về kinh tế tập thể.

3. Sở Tài chính

Căn cứ khả năng cân đối của ngân sách địa phương, trên cơ sở đề xuất của Hội Nông dân tỉnh và các sở, ngành liên quan, tổng hợp, cân đối trình cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí chi thường xuyên ngân sách nhà nước hoặc lồng ghép trong các Chương trình mục tiêu quốc gia và các chương trình, đề án có liên quan theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn để thực hiện Kế hoạch.

4. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

- Phối hợp với Hội Nông dân tỉnh thực hiện một số hoạt động của Kế hoạch theo lĩnh vực của Sở; lồng ghép các hoạt động của Kế hoạch theo lĩnh vực của Sở

và Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới.

- Phối hợp với Hội Nông dân tỉnh tổ chức liên kết đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn cho THT, HTX nông nghiệp và thành viên; tổ chức các diễn đàn, hội thảo chia sẻ kinh nghiệm hoạt động của tổ chức KTTT trong nông nghiệp do Hội Nông dân hỗ trợ.

- Phối hợp với Hội Nông dân tỉnh xây dựng mô hình tổ chức kinh tế tập thể ứng dụng công nghệ cao, có sản phẩm gắn với chuỗi giá trị sản phẩm chủ lực, có sức lan tỏa ở địa phương như: Lúa gạo, cây ăn trái, chăn nuôi, thủy sản phát triển bền vững.

5. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

Phối hợp với Hội Nông dân tỉnh lồng ghép thực hiện các hoạt động của Kế hoạch theo lĩnh vực của Sở và Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững.

6. Sở Thông tin và Truyền thông

- Phối hợp với Hội Nông dân tỉnh thực hiện các hoạt động của Kế hoạch lồng ghép trong Chương trình chuyển đổi số quốc gia; hướng dẫn các cấp Hội Nông dân thực hiện các hoạt động tuyên truyền của Kế hoạch; hỗ trợ đào tạo, tập huấn nâng cao năng lực, nghiệp vụ truyền thông về KTTT, HTX cho cán bộ Hội Nông dân.

7. Sở Công Thương

Phối hợp với Hội Nông dân tỉnh thực hiện một số mô hình tiêu thụ nông sản thuộc Chương trình về xúc tiến thương mại; Hỗ trợ các HTX nông nghiệp trong việc quảng bá, tiêu thụ sản phẩm đối với các thị trường trong và ngoài tỉnh.

- Phối hợp với Hội Nông dân hỗ trợ các hợp tác xã do Hội Nông dân quản lý tham gia giới thiệu sản phẩm, hàng hóa tại hội chợ, triển lãm do Trung ương và các tỉnh trong khu vực tổ chức. Hỗ trợ kết nối, tiêu thụ sản phẩm của hợp tác xã với các đối tác, doanh nghiệp, hợp tác xã của các tỉnh, thành khác trong khu vực và cả nước.

- Tư vấn, hướng dẫn và hỗ trợ miễn phí cho các hợp tác xã tham gia sàn giao dịch điện tử thông qua các kênh xúc tiến thương mại.

8. Ban Dân tộc tỉnh

Phối hợp với Hội Nông dân tỉnh lồng ghép thực hiện các hoạt động của Kế hoạch trong Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số; triển khai các chính sách hỗ trợ khác theo quy của pháp luật hiện hành.

9. Liên minh Hợp tác xã tỉnh

- Tư vấn hỗ trợ sáng lập viên trong thành lập mới, mở rộng đối tượng thành viên tham gia THT, HTX nông nghiệp.

- Phối hợp với Hội Nông dân tỉnh tuyên truyền, vận động, triển khai thực hiện Kế hoạch; tư vấn kiện toàn tổ chức, hoạt động và kiểm toán HTX nông nghiệp.

- Hỗ trợ các hợp tác xã, tổ hợp tác do Hội Nông dân vận động, hướng dẫn thành lập tiếp cận nguồn vốn vay ưu đãi từ Quỹ Hỗ trợ phát triển HTX.

- Hỗ trợ kinh phí cho Hội Nông dân tỉnh tổ chức mở các lớp tập huấn về quản trị hợp tác xã như: Lập kế hoạch sản xuất, kinh doanh, xây dựng thương hiệu, nhãn hiệu, chuyển đổi số, nghiệp vụ kế toán, kiểm soát,...cho các chức danh Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc, kiểm soát, kiểm toán và cán bộ kỹ thuật, nghiệp vụ của hợp tác xã,

10. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh

- Tăng cường tuyên truyền, vận động, hướng dẫn, hỗ trợ đoàn viên, hội viên nhân dân nắm rõ chủ trương, đường lối của đảng, chính sách, pháp luật của nhà nước về kinh tế tập thể; gắn các hoạt động của tổ chức hội với các phong trào thi đua xây dựng nông thôn mới.

- Thực hiện tốt chức năng giám sát việc thực hiện Luật Hợp tác xã và các chính sách phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã.

- Vận động, giáo dục quần chúng, thành viên tự nguyện tham gia kinh tế tập thể, hợp tác xã và thực hiện các quy định pháp luật về kinh tế tập thể.

11. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố

- Căn cứ nội dung Kế hoạch được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt, tùy theo điều kiện, đặc điểm cụ thể của địa phương, chỉ đạo xây dựng, phê duyệt và triển khai thực hiện Kế hoạch.

- Bố trí nguồn lực cần thiết từ ngân sách địa phương, sử dụng nguồn vốn từ các chương trình mục tiêu quốc gia, lồng ghép các nguồn vốn tín dụng và các nguồn vốn hợp pháp khác để hỗ trợ Hội Nông dân các cấp trên địa bàn triển khai thực hiện Kế hoạch.

- Thường xuyên tổ chức kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả triển khai thực hiện kế hoạch trên địa bàn; phối hợp với Hội Nông dân cùng cấp thực hiện nghiêm chế độ thông tin, báo cáo định kỳ, đột xuất về Hội Nông dân tỉnh.

VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, các tổ chức, cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch theo nhiệm vụ được phân công.

2. Định kỳ hàng năm hoặc đột xuất, Hội Nông dân tỉnh có trách nhiệm chủ trì, phối hợp các Sở, ngành tổng hợp kết quả thực hiện Kế hoạch, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Trung ương Hội Nông dân Việt Nam.

3. Các Sở, ban, ngành thường xuyên cập nhật thông tin, kết quả thực hiện Kế hoạch, kịp thời trao đổi, giải quyết các khó khăn, vướng mắc và đề xuất các giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả thực hiện.

4. Kết thúc giai đoạn 2024 – 2025 triển khai thực hiện Kế hoạch, Hội Nông

dân tỉnh có trách nhiệm chủ trì, phối hợp các Sở, ban, ngành tổ chức sơ kết đánh giá kết quả thực hiện và báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh để tiếp tục thực hiện giai đoạn 2026 - 2030.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện Quyết định số 182/QĐ-TTg ngày 20/02/2024 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn tỉnh Kiên Giang./.

Nơi nhận:

- Trung ương HND Việt Nam;
- TT.Tỉnh ủy, TT. HĐND tỉnh;
- UBMTTQ Việt Nam tỉnh;
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Liên minh HTX tỉnh;
- Đài PT&TH Kiên Giang;
- Báo Kiên Giang;
- LĐVP, P. KT, P. TH;
- Lưu VT, cvquoc.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Giang Thanh Khoa